

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục 05 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2338/QĐ-BTP ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 90 /TTr-STP ngày 02 tháng 10 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, bãi bỏ 05 thủ tục hành chính:

- 01 thủ tục hành chính (TTHC số thứ tự 01 lĩnh vực hòa giải ở cơ sở) được công bố tại Quyết định số 3315/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc công bố 09 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực chứng thực; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và 02 thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực

chứng thực áp dụng tại cấp huyện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;

- 04 thủ tục hành chính (TTHC từ số thứ tự 01 đến 04 lĩnh vực hòa giải ở cơ sở) được công bố tại Quyết định số 3316/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố 11 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực chứng thực; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và 24 thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực chứng thực áp dụng tại cấp xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- TT Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT3,4



**Đặng Xuân Phong**





**DANH MỤC 05 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG-QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH LÀO CAI**


(Ban hành kèm theo Quyết định số .*M87/QĐ-UBND* ngày *10*. tháng *10*. năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thời hạn UBND cấp xã xem xét, đề nghị UBND cấp huyện giải quyết hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;</li><li>- Thời hạn Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định hỗ trợ: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;</li><li>- Thời hạn UBND cấp xã chi tiền hỗ trợ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định của UBND cấp huyện.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Một cửa) của Ủy ban nhân dân cấp xã</li><li>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Một cửa) của Ủy ban nhân dân cấp huyện</li></ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013;</li><li>-Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở.</li></ul>

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ:**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Thủ tục công nhận hòa giải viên	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Một cửa) của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013;</li><li>-Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ- UB</li></ul>

STT	thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>Trung ương Mặt trận TQVN hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.</p>
02	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Một cửa) của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<p>- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013;          - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQ/LT/CP-UBTVU MT TQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ- UB Trung ương Mặt trận TQVN hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.</p>
03	Thủ tục thời làm hòa giải viên	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hoặc báo cáo về việc thời làm hòa giải viên.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Một cửa) của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<p>- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013;          - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQ/LT/CP-UBTVU MT TQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ- UB Trung ương Mặt trận TQVN hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.</p>
04	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	<p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.          - Tổ hòa giải thực hiện trả thù lao cho hòa giải viên theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được thù lao.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Một cửa) của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<p>- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013;          - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQ/LT/CP-UBTVU MT TQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ- UB Trung ương Mặt trận TQVN hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.</p>

**Ghi chú:** Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được tích hợp với Quyết định công bố TTHC của Bộ Tư pháp (Quyết định số 2388/QĐ-BTP ngày 06/9/2018)